

MỘT SỐ Ý KIẾN BAN ĐẦU VỀ ĐỀ ÁN TỔNG THỂ TÁI CƠ CẤU NỀN KINH TẾ

NGUYỄN LANG*

Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế có nhiệm vụ khắc phục những yếu kém, sai lầm trong quá trình thực hiện mô hình CNH, HĐH xã hội chủ nghĩa nền kinh tế nước ta. Những yếu kém, sai lầm này đã được các ĐH IX, X và XI ghi nhận. Phải chăng những yếu kém sai lầm đã mắc phải mang dấu vết của quá trình CNH tư bản chủ nghĩa? Tuy đã được phát hiện từ lâu nhưng qua 11 năm tổ chức thực hiện các Nghị quyết ĐH, chúng ta vẫn không khắc phục được những yếu kém, sai lầm đó. Một trong những nguyên nhân để cho tình trạng trên kéo dài là do chúng ta đã không tập trung làm rõ những nguyên nhân dẫn đến các yếu kém sai lầm đó để có giải pháp hiệu quả triệt tiêu các nguyên nhân này.

Trong chừng mực nhất định, bài bế mạc HNTƯ 3 đã xác định nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những yếu kém, sai lầm trong quá trình hoạch định và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách là vì đã bị chi phối bởi “tư duy nhiệm kỳ”, tư tưởng cục bộ, bệnh thành tích, chủ quan duy ý chí hay “lợi ích nhóm”. Đồng thời, cũng có nguyên nhân bắt nguồn từ cách lập và tổ chức thực hiện các quy hoạch nên phải có sự điều chỉnh, thay đổi làm cho “quy trình và phương pháp tổ chức điều hành thực hiện quy hoạch, kế hoạch phải thực sự khoa

học, đi từ tổng thể chung của cả nước, đến các vùng lãnh thổ, rồi mới đến từng địa phương, cơ sở”. Điều cần lưu ý là quá trình rà soát lại các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách đã được phê duyệt để có sự điều chỉnh nhằm khắc phục những yếu kém, sai lầm đã mắc phải trong quá trình tổ chức thực hiện mô hình CNH, HĐH XHCN nền kinh tế - xã hội nước ta cũng là quá trình triển khai một cuộc đấu tranh.

Xuất phát từ đó, để nâng cao hiệu quả và hiệu lực của Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế, đề nghị tập trung bổ sung để hoàn chỉnh Đề án nhằm làm rõ:

- Đề án cần làm rõ nội dung mô hình tăng trưởng CNH, HĐH XHCN là như thế nào? Những yếu kém, sai lầm đã mắc phải trong quá trình thực hiện mô hình tăng trưởng, đã được các ĐH IX, X, XI chính thức xác định, để có giải pháp khắc phục một cách có hiệu lực và hiệu quả cao.

- Đề án cần phải được xây dựng trên cơ sở tiến hành rà soát để điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách đã được phê duyệt nhằm bảo đảm triệt tiêu những yếu kém, sai sót đã mắc phải trong quá trình CNH, HĐH vừa qua, đồng thời phải bổ sung những đề án mới để bảo đảm xây dựng hoàn chỉnh, một cách đúng mức mô hình CNH, HĐH XHCN.

- Có xác định được rõ mô hình mới của tăng trưởng kinh tế, của cơ cấu kinh tế thì mới có thể xác định được chính xác nội dung của các giải

* GS, Ủy viên Hội đồng tư vấn kinh tế Trung ương Mặt trận.

pháp, các nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện các mô hình mới này.

Chung quanh vấn đề tái cơ cấu nền kinh tế nói chung, tái cơ cấu một số lĩnh vực cụ thể nói riêng (như tái cơ cấu đầu tư, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, tái cơ cấu hệ thống ngân hàng - tài chính,...) đã có nhiều hội thảo chuyên đề, nhiều tham luận và nhiều bài phát biểu được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế đã được báo cáo tại phiên họp thứ 7 của UBTV Quốc hội khóa XIII để lấy ý kiến nhằm chuẩn bị đưa trình Quốc Hội xem xét tại kỳ họp thứ 3. Theo các thông tin đã được công bố thì Đề án dài 32 trang, về đại thể được cấu trúc thành:

- Phần I, đánh giá những thành tựu chủ yếu, những yếu kém nội tại của nền kinh tế và xác định nguyên nhân của chúng.

- Phần II, xác định 6 mục tiêu tổng quát, 5 nguyên tắc và quan điểm chỉ đạo và 6 nội dung, định hướng chủ yếu tái cơ cấu kinh tế.

- Phần III, xác định nội dung, định hướng cơ bản tái cơ cấu kinh tế.

- Phần IV, xác định 13 nhóm giải pháp và xác định 7 nhóm giải pháp ưu tiên giai đoạn 2012 - 2015. Nói chung, các nhóm giải pháp đã quán triệt nhiệm vụ được HNTU 3 xác định là, "Trong 5 năm tới, cần tập trung vào 3 lĩnh vực quan trọng nhất: tái cấu trúc đầu tư với trọng tâm là đầu tư công; cơ cấu lại thị trường tài chính với trọng tâm là tái cấu trúc hệ thống Ngân hàng thương mại và các tổ chức tài chính; tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước mà trọng tâm là các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước".

- Phần IV, xác định việc tổ chức thực hiện đề án.

Qua các ý kiến khác nhau đã được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, HNTU 3 đã xác định: "... phải tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng". Đồng thời, HNTU 3 khóa XI cũng xác định "Tái cấu trúc đầu

tư với trọng tâm là đầu tư công *chỉ có thể thành công* trên cơ sở tiếp tục đổi mới tư duy và phương pháp xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm để huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả nhất các nguồn nội lực và ngoại lực cho đầu tư phát triển theo quy hoạch. Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách đầu tư đều phải có tầm nhìn xa, không bị "tư duy nhiệm kỳ", tư tưởng cục bộ, bệnh thành tích, chủ quan duy ý chí hay "lợi ích nhóm" chi phối... Quy trình và phương pháp xây dựng, tổ chức điều hành thực hiện quy hoạch, kế hoạch phải thực sự khoa học, đi từ tổng thể chung của cả nước, đến các vùng lãnh thổ, rồi mới đến từng địa phương, cơ sở". Những quan điểm, phương pháp đã được HNTU 3 khóa XI xác định là những quan điểm, phương pháp có giá trị to lớn, cần được vận dụng vào quá trình xây dựng Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế. Trên cơ sở đó, xin được tiếp cận Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế ở góc độ *phương pháp tiếp cận để xây dựng* Đề án tổng thể tái cấu trúc kinh tế theo tinh thần HNTU 3. Theo đó, có mấy điểm chủ yếu sau đây:

1. *Về mối quan hệ giữa các nội dung* mô hình tăng trưởng, cơ cấu kinh tế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và các giải pháp. Có thể nói, các nội dung này có quan hệ mật thiết với nhau. Theo đó, các giải pháp được xác định để thực hiện mô hình tăng trưởng. Chẳng hạn như giải pháp tái cấu trúc đầu tư không phải chỉ để thực hiện mục tiêu tự thân mà để thực hiện mô hình tăng trưởng. Mô hình tăng trưởng nhanh dẫn đến phải đẩy mạnh đầu tư để tạo tốc độ phát triển GDP. Cũng vì thế nên đã xảy ra tình trạng cơ cấu đầu tư tập trung vào chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang mục đích sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp vì, tính theo số liệu năm 2009, 1 ha đất sản xuất nông nghiệp chỉ đem lại khoảng 9,1 triệu đồng/ha/năm trong khi 1 ha đất phi nông nghiệp lại đem lại 2,1 tỷ đồng/ha/năm.

Để đổi mới mô hình tăng trưởng, cần làm rõ:

- Những khuyết tật của mô hình cũ để có giải pháp loại bỏ. Loại bỏ những khuyết tật này đồng nhất với việc cắt giảm đầu tư, kể cả đầu tư công và đầu tư của các thành phần kinh tế khác, trong đó có đầu tư FDI. Chẳng hạn như cắt giảm đầu tư vào CNH, HĐH nông thôn.

- Những thế mạnh cần phát triển và những lĩnh vực cần được bổ sung để hoàn thiện mô hình, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của mô hình mới. Việc bổ sung này gắn với yêu cầu bảo đảm vốn đầu tư (của các thành phần kinh tế) để hình thành mô hình mới. Nguồn vốn bổ sung này lấy từ nguồn vốn có được do cắt giảm đầu tư để loại bỏ các khuyết tật như nói ở trên. Chẳng hạn như dịch chuyển vốn đầu tư do cắt giảm CNH, HĐH nông thôn để chuyển sang đầu tư phát triển CNH, HĐH nông nghiệp.

Như vậy, có thể khẳng định là nếu không xác định được yêu cầu rà soát mô hình tăng trưởng, cơ cấu kinh tế cũ để có sự điều chỉnh, vừa loại bỏ, vừa bổ sung, thì không thể xác định được chính xác nội hàm của các giải pháp. Chỉ cắt giảm đầu tư mà không điều chỉnh sang đầu tư vào các lĩnh vực khác để hoàn thiện mô hình tăng trưởng mới, thì có nghĩa là đi vào con đường suy thoái.

2. *Chuyển đổi mô hình tăng trưởng là vấn đề chung hiện nay của nền kinh tế thế giới.* Chúng ta cần rút ra những bài học của mô hình tăng trưởng đã hình thành trên thế giới, thấy rõ mặt được và chưa được, để vận dụng vào điều kiện cụ thể của VN. Trong hoàn cảnh này, xin giới thiệu một mô hình cụ thể liên quan đến quá trình CNH TBCN. Quá trình CHN TBCN đã chạy theo tốc độ phát triển nhanh và đã đạt được những thành tựu vượt bậc so với quá trình phát triển kinh tế - xã hội từ thời kỳ nguyên thủy đến nay. Quá trình CNH TBCN đã tập trung khai thác triệt để tài nguyên thiên nhiên nên đã có một số mặt trái mà nhân loại hiện đang gánh chịu. Qua cuộc

khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới, đã xuất hiện xu thế đòi hỏi phải đổi mới mô hình tăng trưởng, từ tăng trưởng nhanh sang tăng trưởng bền vững. Qua đó, có thể gọi một số khuyết tật chủ yếu của quá trình CHN TBCN là:

- Tài nguyên bị khai thác đến mức đứng trước nguy cơ cạn kiệt. Khủng hoảng năng lượng là một trường hợp điển hình. Các loại tài nguyên khác, như tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, đất đai bị tàn phá,... là những minh chứng cụ thể. Nguy cơ cạn kiệt tài nguyên dẫn đến các cuộc chiến tranh, dưới những hình thức khác nhau, với mức độ khác nhau để tranh giành nguồn tài nguyên thiên nhiên mà một biểu hiện cụ thể là vấn đề tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông. Đồng thời, việc khai thác bừa bãi, lãng phí đó còn dẫn đến ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi sinh với hậu quả rõ rệt là biến đổi khí hậu đang uy hiếp đời sống bình thường hiện nay, dẫn đến việc LHQ phải tổ chức “giờ thế giới”, “ngày nước thế giới”,...

- Tăng khoảng cách giàu nghèo dẫn đến phát triển những mâu thuẫn xã hội với những hình thức, mức độ khác nhau. Thực trạng đó làm giảm sức mua của người dân và đó là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới. Những bạo loạn gần đây tại các nước Bắc phi, Trung cận đông, cuộc biểu tình chiếm phố Wall cũng như những cuộc biểu tình phản đối chế độ thất lưng buộc bụng tại các nước đang lâm vào khủng hoảng nợ công,... là những minh chứng cụ thể về tác động của việc tăng khoảng cách giàu nghèo.

- Hình thành và phát triển mối quan hệ công nghiệp bóc lột nông nghiệp, thành thị bóc lột nông thôn, chính quốc bóc lột “thuộc địa”,... làm cho mâu thuẫn giàu - nghèo phát triển thành vấn đề chung của thế giới, không bị giới hạn trong phạm vi từng nước.

- Sự phát triển không ổn định, không bền vững của nền kinh tế, với các cuộc khủng hoảng

chu kỳ làm cho nền kinh tế lúc thăng, lúc trầm với những hậu quả gây thiệt hại nghiêm trọng về các nguồn tài nguyên. Thực tại đó bắt nguồn từ cách vận dụng, điều hành nền kinh tế thị trường với việc đề cao vai trò bàn tay vô hình của thị trường, hạn chế vai trò quản lý của Nhà nước và được các cường quốc TBCN áp đặt lên nền kinh tế thế giới với mô hình nền KT thị trường tự do kiểu Mỹ, một mô hình đã bị phá sản vì dẫn đến cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới.

3. Mô hình tăng trưởng kinh tế của Việt Nam và nhiệm vụ đổi mới mô hình tăng trưởng.

- Mô hình tăng trưởng kinh tế bước đầu đã được ĐH III xác định là Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, với nội dung chủ yếu là "... xây dựng một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa cân đối và hiện đại, kết hợp công nghiệp với nông nghiệp và lấy nông nghiệp làm nền tảng,... nhằm biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước có công nghiệp hiện đại và nông nghiệp hiện đại". (Văn kiện ĐH III, tập I. BCH TƯ Đảng Lao động Việt Nam, xuất bản 1960, tr.182-183). Tiếp đó, Hội nghị giữa nhiệm kỳ ĐH VII đã tiếp tục cụ thể hóa thêm một bước mô hình tăng trưởng "*Thúc đẩy sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa... Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là con đường thoát khỏi nguy cơ tụt hậu xa hơn các nước xung quanh, giữ được ổn định chính trị, xã hội, bảo vệ được độc lập, chủ quyền và định hướng xã hội chủ nghĩa... Từ nay đến cuối thập kỷ, phải rất quan tâm đến công nghiệp hóa và hiện đại hóa nông nghiệp và kinh tế nông thôn, phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp gắn với công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu...*" (Văn kiện Hội nghị giữa nhiệm kỳ Khóa VII, tr.26-29). Quá trình CNH, HĐH đã được triển khai theo tinh thần phát triển nhanh, chú trọng tốc độ phát triển theo chỉ tiêu GDP và, theo Nghị quyết ĐH X, chúng ta đã thực hiện được nhiệm vụ sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển (Văn

kiện ĐH X, tr.185). Đây là một trong những thành tựu nổi bật của quá trình thực hiện mô hình tăng trưởng đã được các ĐH kế tiếp xác định.

- Quá trình thực hiện nhiệm vụ xây dựng mô hình tăng trưởng theo CNH, HĐH XHCN, bên cạnh những thành tựu nổi bật, đã xuất hiện những yếu kém, bất cập chủ yếu, đã được các ĐH xác định như sau:

ĐH IX đã xác định: "Nền kinh tế phát triển chưa vững chắc, hiệu quả và sức cạnh tranh thấp... Rừng và tài nguyên khác bị xâm hại nghiêm trọng" (Văn kiện ĐH IX, tr.73).

ĐH X lại tiếp tục xác định: "Chất lượng phát triển kinh tế - xã hội và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn kém... Tăng trưởng kinh tế chủ yếu dựa vào các nhân tố phát triển theo chiều rộng, vào những ngành và những sản phẩm truyền thống, công nghệ thấp, tiêu hao vật chất cao, sử dụng nhiều tài nguyên, vốn và lao động... Chưa thực hiện tốt việc kết hợp tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội. Môi trường ở nhiều nơi bị ô nhiễm nặng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng cuộc sống. Nguồn lực của đất nước chưa được sử dụng có hiệu quả cao, tài nguyên, đất đai và các nguồn lực vốn của Nhà nước còn bị lãng phí, thất thoát nghiêm trọng. Các nguồn lực trong nhân dân còn nhiều tiềm năng chưa được phát huy" (Văn kiện ĐH X, tr.162-164).

ĐH XI lại tiếp tục xác định cụ thể thêm: "Kinh tế phát triển chưa bền vững; chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh thấp, chưa tương xứng với tiềm năng, cơ hội và yêu cầu phát triển của đất nước;... Tăng trưởng kinh tế chủ yếu theo chiều rộng dựa vào tăng đầu tư, khai thác tài nguyên; các cân đối vĩ mô chưa vững chắc... Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên hiệu quả chưa cao, còn lãng phí. Tình trạng khai thác rừng, khai thác khoáng sản bất hợp pháp vẫn còn xảy ra ở nhiều nơi, nhưng chưa có biện pháp hữu hiệu, ngăn chặn kịp thời. Trình độ phát triển giữa các

vùng cách biệt lớn và có xu hướng mở rộng” (Văn kiện ĐH XI, tr.165-166).

- Từ những đánh giá đó của các ĐH, có thể đặt một câu hỏi: Phải chăng quá trình CNH, HĐH XHCN của nước ta đã đi vào vết xe đổ của quá trình CNH TBCN? Thế nhưng từ sau ĐH XI, những yếu kém, bất cập đó vẫn chưa được khắc phục mà trong chừng mực nhất định, còn có biểu hiện gia tăng. Chẳng hạn như:

Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế. Tuy Bộ KH&ĐT đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế nhưng cũng cần thấy mấy vấn đề chính có quan hệ trực tiếp đến việc tổ chức xây dựng đề án này. Chủ yếu là:

Nếu chỉ kể từ Hội nghị giữa nhiệm kỳ ĐH VII (1994) thì mô hình CNH, HĐH nền kinh tế đã trải qua 18 năm. Sau 7 năm triển khai, đến ĐH IX (2001) đã xác định có những yếu kém, sai sót trong quá trình thực hiện mô hình CNH, HĐH XHCN. Từ ĐH IX đến nay, sau 11 năm, chúng ta vẫn không khắc phục được những yếu kém, sai sót của quá trình tổ chức thực hiện mô hình này.

Do đó, nhiệm vụ đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế bao hàm nhiệm vụ phải tiếp tục thực hiện mô hình CNH, HĐH XHCN nhưng với nhiệm vụ khắc phục những yếu kém sai sót đã được chính thức xác nhận từ 2001, nhưng đến nay vẫn chưa khắc phục được. Tại bài khai mạc HNTƯ 5, trong một chừng mực nhất định, TBT Nguyễn Phú Trọng đã xác định là cần phải làm rõ những nguyên nhân dẫn đến việc kéo dài những sai sót, yếu kém thì mới có thể xác định được những giải pháp thực sự có hiệu quả để khắc phục những tồn tại đó.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những yếu kém, sai sót trong quá trình CNH, HĐH XHCN đã được đề cập đến trong bài bế mạc HNTƯ 3 như đã trích ở trên là đã xảy ra tình trạng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách đã được phê duyệt đều bị chi phối ở những mức độ nhất định

bởi “tư duy nhiệm kỳ”, tư tưởng cục bộ, bệnh thành tích, chủ quan duy ý chí hay “lợi ích nhóm”. Do đó, việc rà soát, điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách để khắc phục được những khuyết tật của mô hình tăng trưởng cũ là một quá trình đấu tranh nội bộ gay go và phức tạp. Khi xây dựng Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế, Bộ KH&ĐT đã tiến hành cuộc đấu tranh này chưa hay vẫn triển khai xây dựng Đề án này theo quán tính lâu nay vẫn thực hiện?

Xuất phát từ những nhận xét trên, để nâng cao chất lượng và hiệu lực, hiệu quả của Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế, đề nghị:

Trước hết cần làm rõ những sai sót, yếu kém, những khuyết tật trong quá trình thực hiện mô hình tăng trưởng trong những năm qua, đã được các ĐH IX, X, XI chính thức ghi nhận. Trên cơ sở đó, xác định nhiệm vụ có tính mục tiêu là Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế phải khắc phục được những sai sót, yếu kém, khuyết tật kéo dài.

Để khắc phục được những sai sót, yếu kém kéo dài đó, cần phải tiến hành rà soát lại các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách đã được phê duyệt, để từ đó có sự điều chỉnh thích hợp theo nội dung đã được xác định tại bài bế mạc HNTƯ 3, khóa XI như đã trích dẫn ở trên. Đồng thời, cũng cần điều chỉnh quy trình và phương pháp lập và thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch như đã được xác định tại HNTƯ 3. Cũng cần nhận thức đúng mức thêm là quá trình này cũng là quá trình đấu tranh nội bộ gay go và gian khổ, nhất là đấu tranh với các nhóm lợi ích là một thực lực đã có tiềm lực lớn, có chỗ đứng vững chắc, đã được thiết lập và củng cố qua hàng chục năm. Cuộc đấu tranh này phải được tổ chức triển khai với tinh thần “quyết chiến, quyết thắng” vì, như lời của bài Quốc tế ca, “đây là cuộc đấu tranh cuối cùng”, quyết định khả năng phát triển theo định hướng XHCN. □